

●137. LUYỆN TẬP CHUNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Rèn luyện kĩ năng tính vận tốc, quãng đường, thời gian.
- Làm quen với bài toán chuyển động ngược chiều trong cùng một thời gian.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 :

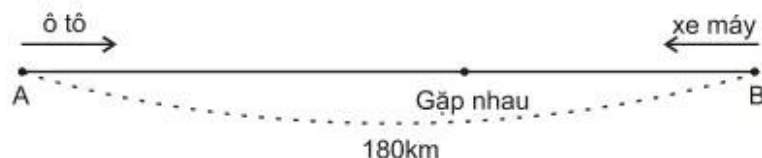
a) GV gọi HS đọc bài tập 1a). GV hướng dẫn HS tìm hiểu có mấy chuyển động đồng thời trong bài toán ; chuyển động cùng chiều hay ngược chiều nhau ?

230

Bài 4 :

- GV gọi HS nêu yêu cầu và cách làm bài toán.
- HS làm bài vào vở. GV gọi HS đọc bài giải, GV nhận xét bài làm của HS.

GV vẽ sơ đồ :



GV giải thích : Khi ô tô gặp xe máy thì cả ô tô và xe máy đi hết quãng đường 180km từ hai chiều ngược nhau.

Sau mỗi giờ, cả ô tô và xe máy đi được quãng đường là :

$$54 + 36 = 90 \text{ (km)}$$

Thời gian đi để ô tô và xe máy gặp nhau là :

$$180 : 90 = 2 \text{ (giờ)}$$

b) GV cho HS làm tương tự như phần a).

– Mỗi giờ hai ô tô đi được bao nhiêu ki-lô-mét ?

– Sau mấy giờ hai ô tô gặp nhau ?

Bài 2 :

– GV gọi HS đọc đề bài, nêu yêu cầu của bài toán.

– HS nêu cách làm, sau đó tự làm bài vào vở.

Thời gian đi của ca nô là :

$$11 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 3 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

$$3 \text{ giờ } 45 \text{ phút} = 3,75 \text{ giờ.}$$

Quãng đường đi được của ca nô là :

$$12 \times 3,75 = 45 \text{ (km).}$$

Bài 3 :

– GV gọi HS nêu nhận xét về đơn vị đo quãng đường trong bài toán.

– GV lưu ý HS phải đổi đơn vị đo quãng đường theo mét hoặc đổi đơn vị đo vận tốc theo m/phút.

Cách 1 : $15\text{km} = 15\,000\text{m}$.

Vận tốc chạy của ngựa là :

$$15000 : 20 = 750 \text{ (m/phút)}$$

Cách 2 : Vận tốc chạy của ngựa là :

$$15 : 20 = 0,75 \text{ (km/phút)}$$

$$0,75 \text{ km/phút} = 750 \text{ m/phút.}$$